

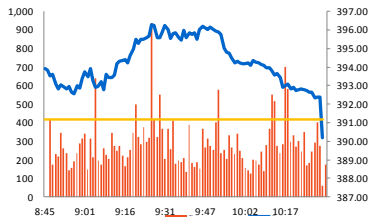
NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

HSX:

Nhận định thị trường:

Tổng quan thị trường

	Giá trị	Thay đổi	± %
VN-Index	387.21 ↓	-2.99	-0.77%
KLGD (triệu ck)	30.86 ↓	-7.06	-18.62%
GTGD (tỷ đồng)	406.74 ↓	-99.20	-19.61%
Tổng cung (triệu ck)	73.91 ↓	-11.19	-13.15%
Tổng cầu (triệu ck)	33.73 ↓	-9.85	-22.60%
Giao dịch NN			
KL mua (triệu ck)	3.01 ↓	-0.38	-11.10%
KL bán (triệu ck)	2.26 ↓	-0.79	-25.97%
Giá trị mua (tỷ đồng)	77.63 ↓	-15.88	-16.98%
Giá trị bán (tỷ đồng)	50.97 ↓	-23.79	-31.83%



Quan ngại về khủng hoảng nợ châu Âu đang có dấu hiệu giảm xuống dần khi giới đầu tư đặt kì vọng nhiều hơn vào những nỗ lực của các lãnh đạo châu Âu trong cuộc họp thượng đỉnh tại Brussels vào ngày 08-09/12 sắp tới, đặc biệt là trong bối cảnh EFSF đang chịu sức ép từ cảnh báo hạ bậc tín nhiệm của S&P. Bên cạnh đó, Hy Lạp cũng đã thông qua dự toán ngân sách năm 2012, cam kết thực hiện các mục tiêu tài chính khó khăn theo yêu cầu của Liên minh châu Âu (EU) để được nhận các khoản vay hỗ trợ. Theo đó nước này cần tăng thuế và giảm chi tiêu hơn nữa.

Thông tin về việc Ficombank, TinNghiaBank và SCB đã được Ngân hàng Nhà nước chính thức cho phép sáp nhập thành một ngân hàng cho thấy chương trình tái cấu trúc hệ thống ngân hàng đang được NHNN bước đầu khởi động và thực hiện. Tuy nhiên ngay từ vụ sáp nhập đầu tiên, trên thị trường đã xuất hiện lo ngại về khả năng trả nợ ngắn hạn của các ngân hàng trong diện sáp nhập khi các ngân hàng này đều vay nợ trên thị trường liên ngân hàng với số tiền khá lớn. Và nếu như Ngân hàng Nhà nước không ưu tiên giải quyết nhanh và dứt điểm những khoản nợ mang tính đặc thù như nợ vay trên thị trường 2 mà lại đợi đến khi kiểm toán xong thì sẽ ảnh hưởng thanh khoản tới những ngân hàng khác và có thể gây khó khăn trong việc huy động vốn trên thị trường liên ngân hàng.

Duong Dao, Analyst

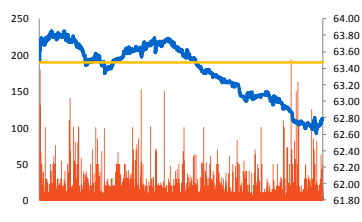
18 Lý Thường Kiệt, Hà Nội

ĐT: (84-4) 39343888 Fax: 393439999

Phiên hôm nay, chỉ số hai sàn tiếp tục chiều hướng giảm nhẹ với thanh khoản khớp lệnh có mức sụt giảm tương ứng. Diễn biến thị trường cho thấy áp lực bán giá thấp không có dấu hiệu tăng mạnh, do đó mặc dù thiếu vắng người mua nhưng thị trường không bị rơi vào trạng thái giảm mạnh. VN-Index có hỗ trợ ngắn hạn ở 388 điểm và HNX-Index cũng đang ở mức hỗ trợ 62,5 điểm. Trong trường hợp thị trường tiếp tục suy giảm và phá vỡ các hỗ trợ ngắn hạn này thì chỉ số hai sàn có khả năng kiểm chứng lại vùng hỗ trợ mạnh tại đáy cũ trước đó, tuy nhiên sẽ khó giảm sâu hơn. Ngược lại, nếu thanh khoản thị trường gia tăng trở lại trong những phiên sắp tới thì đó là tín hiệu hiệu tích cực thể hiện sự tích lũy cổ phiếu của bên mua, và cho thấy tiềm năng phục hồi của thị trường vẫn còn hiện hữu. Nhà đầu tư ngắn hạn nên tiếp tục chờ đợi diễn biến thị trường trong những phiên sắp tới trước khi giải ngân với kì vọng mua được cổ phiếu ở mức giá thấp nhất có thể, đồng thời có thể tiếp tục nắm giữ danh mục hiện tại chừng nào yếu tố dòng tiền tham gia thị trường vẫn còn chưa xuất hiện những tín hiệu tiêu cực.

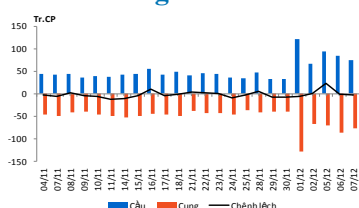
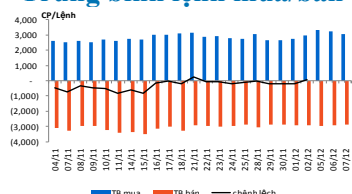
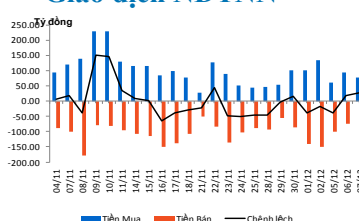
HNX:**Nhận định thị trường:****Tổng quan thị trường**

	Giá trị	Thay đổi	± %
HNX-Index	62.51 ↓	-0.27	-0.43%
KLGD (triệu ck)	26.20 ↓	-11.31	-30.15%
GTGD (tỷ đồng)	245.18 ↓	-95.54	-28.04%
Tổng cung (triệu ck)	46.97 ↓	-15.94	-25.33%
Tổng cầu (triệu ck)	35.22 ↓	-14.54	-29.23%
Giao dịch NN			
KL mua (triệu ck)	0.40 ↓	-0.60	-60.11%
KL bán (triệu ck)	0.96 ↑	0.24	34.04%
Giá trị mua (tỷ đồng)	5.83 ↓	-4.28	-42.33%
Giá trị bán (tỷ đồng)	11.39 ↑	3.74	48.87%

**Đồ thị HNX-Index.****Biến động trong ngày**

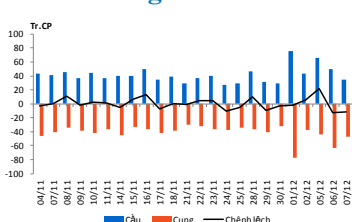
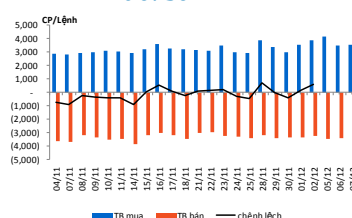
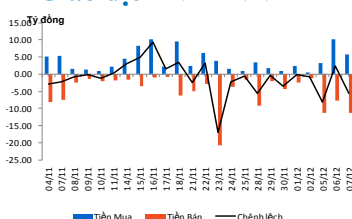
Trong ngắn hạn, HNX-index có khả năng dao động trong khoảng 60 – 64 điểm, đồng thời yếu tố thanh khoản sẽ là những tín hiệu báo sớm về việc có hay không trạng thái tích lũy của thị trường. HNX-Index hiện đang ở mức 62,5 điểm, nếu tiếp tục giảm phá vỡ ngưỡng này thì khả năng giảm trở lại đáy 60 sẽ chiếm xác suất cao. Mặc dù vậy với mặt bằng giá hiện tại thì khả năng giảm sâu hơn nữa khỏi đáy cũ sẽ khó xảy ra hơn. Trên thực tế, sau phiên hôm nay HNX-index vẫn giữ được trạng thái bullish (nhìn công cụ trend vẫn màu xanh) nhưng sức tăng giá yếu. Nếu tăng ngay trở lại, HNX-Index sẽ gặp kháng cự mạnh tại các ngưỡng 64 và 66 điểm, đồng thời cũng là kháng cự xu thế giảm trung hạn. DO vậy, việc quay trở lại trạng thái dao động có thể sẽ là tín hiệu tích cực hơn nếu thanh khoản thị trường không giảm mạnh trở lại. Để có thể vượt được các ngưỡng kháng cự mạnh hay phá vỡ xu thế giảm trung hạn trong điều kiện dòng tiền tham gia còn hạn chế thì vẫn cần có một khoảng thời gian tích lũy của thị trường.

HNX-Index tiếp tục giảm nhẹ trong phiên hôm nay và đóng cửa ngay ngưỡng 62,5 điểm. Chưa xuất hiện tín hiệu nào tiêu cực về trạng thái thị trường, tuy nhiên khả năng giảm trở lại mức đáy cũ 60 điểm có nguy cơ xảy ra nếu chỉ số tiếp tục giảm trong phiên sắp tới. Trong ngắn hạn, HNX-Index có thể sẽ dao động trong khoảng 60 – 64 điểm và thể hiện sự tích lũy cổ phiếu của bên mua nếu như không có yếu tố đột biến tác động. Nhà đầu tư nên tiếp tục chờ đợi để có thể mua vào với mức giá tốt nhất, mặt khác có thể tiếp tục nắm giữ danh mục hiện tại khi những tín hiệu tiêu cực vẫn còn chưa xuất hiện.

HSX:**Cung cầu****Trung bình lệnh mua/bán****Giao dịch NĐTNN****Diễn biến thị trường sàn Hồ Chí Minh**

Thị trường giảm nhẹ 1.05 điểm trong đợt khớp lệnh thứ nhất, tương ứng 0.27% xuống 389.15 điểm. Các mã trụ cột lúc này đều đứng giá, ngoại trừ MSN tăng nhẹ 0.87%. Trong khoảng 30 phút đầu đợt khớp lệnh liên tục, giao dịch trên cả hai sàn diễn ra trong trạng thái giằng co với biên độ hẹp. Tính đến 9h30 Với 107 mã giảm giá, trong đó có các mã chủ chốt như VNM, VIC, và các mã ngân hàng gồm VCB, CTG, MBB khiến VN-Index lại giảm 1.77 điểm, lùi về 388.43 điểm. Lực xả hàng áp đảo trong nửa cuối đợt 2 làm cho khá nhiều mã chuyển sang sắc đỏ. Kết thúc đợt 2, VN-Index tiếp tục duy trì mức giảm 2.07 điểm, tương ứng 0.53% tạm chốt ở 388.13 điểm. Chốt phiên VN-Index giảm 2.99 điểm, tương ứng 0.77%, xuống 387.21 điểm, do ảnh hưởng giảm giá của MSN, VPL, BVH, CTG, VIC, DPM, EIB.

Thanh khoản giảm mạnh so với phiên trước, chỉ còn 30.86 triệu đơn vị, trị giá 406.74 tỷ đồng.

HNX:**Cung cầu****Trung bình lệnh mua/bán****Giao dịch NĐTNN****Diễn biến thị trường Hà Nội:**

Trên HNX, nhiều mã cổ phiếu thuộc ngành chứng khoán quay đầu giảm giá kịch sàn như APG, IVS, ORS.. những mã chủ chốt như KLS, VND cũng giảm nhẹ khiến HNX-Index giảm 0.19 điểm, tương ứng 0.3% và lùi về 62.59 điểm. Sang đợt 2, lực bán ở các mã cổ phiếu lớn như KLS, VND, PVX, VCG tiếp tục làm làm thị trường suy giảm. Tính đến 9h30, toàn sàn có đến 140 mã giảm giá, với khá nhiều mã chủ chốt. Dù mức giảm không quá mạnh, nhưng trải đều ở hầu khắp các mã khiến HNX-Index giảm 0.22 điểm, tương ứng 0.35% lùi về 62.56 điểm. Kết thúc đợt 2, HNX-Index lùi nhẹ 0.05 điểm. Chốt phiên, sàn Hà Nội chìm trong sắc đỏ với 174 mã giảm giá, trong đó 61 mã giảm kịch sàn. HNX-Index mất thêm 0.27 điểm, tức khoảng 0.43% xuống còn 62.51 điểm.

Thanh khoản thị trường sụt giảm đáng kể, chỉ còn 26.2 triệu đơn vị, trị giá 245.18 tỷ đồng. VND, KLS, PVX, VCG... là những mã có thanh khoản lớn nhất.

Diễn biến của cổ phiếu các công ty thuộc PVN

Phiên giao dịch hôm nay, trong 26 cổ phiếu niêm yết trên HOSE và HNX có 5 cổ phiếu tăng giá, 3 cổ phiếu đứng giá và 18 cổ phiếu giảm giá. Cổ phiếu tăng giá nhiều nhất là PVT (tăng 2,56%). Cổ phiếu giảm giá nhiều nhất là PCT (giảm 6,90%). Trung bình, các cổ phiếu thuộc nhóm này giảm 1,85% và tổng khối lượng giao dịch đạt hơn 4,31 triệu đơn vị.

Dưới đây là diễn biến của các mã cổ phiếu thuộc tập đoàn PVN phiên ngày 07/12:

STT	Mã	Tên công ty	Giá đóng cửa (VNĐ)	KLGD (cp)	Tăng/Giảm (%)	P/B *	P/E trailing*	Nơi giao dịch
1	PCG	CTCP Đầu tư và phát triển Gas Đô thị	5,400	-	0.00	0.47	15.88	HNX
2	PCT	CTCP Vận tải Dầu khí Cửu Long	2,700	7,600	-6.90	0.25	20.77	HNX
3	PFL	CTCP Dầu khí Đồng Đô	4,800	93,000	-4.00	0.28	0.47	HNX
4	PGS	CTCP Kinh doanh Khí hóa lỏng Miền Nam	23,900	278,300	-2.85	1.40	50.81	HNX
5	PPS	CTCP Dịch vụ Kỹ thuật Điện lực Dầu khí VN	11,000	262,400	-0.90	0.90	47.83	HNX
6	PPE	CTCP Tư vấn Điện lực Dầu khí Việt Nam	3,600	-	0.00	0.33	N/A	HNX
7	PSG	CTCP Đầu tư và Xây lắp Dầu khí Sài Gòn	4,300	24,900	-6.52	0.40	3.23	HNX
8	PSI	CTCP Chứng Khoán Dầu khí	4,200	21,700	-4.55	0.42	0.63	HNX
9	PVC	Tổng CTCP Dung dịch khoan và Hóa phẩm Dầu khí	14,000	132,100	-3.45	0.83	6.39	HNX
10	PVE	Tổng công ty Tư vấn và Thiết kế Dầu khí	10,600	69,100	-2.75	1.86	7.63	HNX
11	PVG	CTCP Kinh doanh khí hóa lỏng Miền Bắc	12,900	174,300	-3.73	0.83	6.52	HNX
12	PVI	Tổng CTCP Bảo hiểm Dầu khí	17,600	110,900	0.57	0.75	22.56	HNX
13	PVR	CTCP Kinh doanh Dịch vụ cao cấp Dầu khí VN	6,600	8,700	1.54	0.63	1.76	HNX
14	PVS	Tổng CTCP Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí	13,200	33,400	-2.94	1.11	4.96	HNX
15	PVX	Tổng CTCP Xây lắp Dầu khí VN	9,000	1,820,600	-4.26	0.40	1.45	HNX
16	DPM	Tổng công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí	29,300	141,730	-1.68	1.75	4.73	HSX
17	PET	Tổng CTCP Dịch vụ Tổng hợp Dầu khí	12,500	100,510	0.81	1.12	6.83	HSX
18	PGD	CTCP Phân phối khí thấp áp Dầu khí VN	31,000	12,140	-1.59	2.09	9.32	HSX
19	PTL	CTCP Đầu tư Hạ tầng và Đô thị Dầu khí	4,700	24,780	0.00	0.42	3.25	HSX
20	PVD	Tổng CTCP khoan và dịch vụ khoan Dầu khí	35,800	72,880	-1.10	2.76	13.72	HSX
21	PVF	Tổng CTCP Tài chính Dầu khí	9,300	321,730	-1.06	0.83	11.12	HSX
22	PVT	Tổng CTCP vận tải Dầu khí	4,000	511,000	2.56	0.51	31.56	HSX
23	PXI	CTCP Xây dựng công nghiệp & dân dụng dầu khí	5,500	5,300	1.85	0.47	1.25	HSX
24	PXM	CTCP Xây lắp Dầu khí Miền Trung	6,000	47,200	-3.23	0.54	6.80	HSX
25	PXS	CTCP Kết cấu Kim loại và Lắp máy Dầu khí	9,300	25,110	-2.11	0.84	N/A	HSX
26	PXT	CTCP Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí	5,100	11,640	-1.92	0.51	N/A	HSX
27	NT2	CTCP Điện lực Dầu khí Nhơn Trạch 2	6,800	5,000	0.00	N/A	N/A	UPCOM
28	POV	CTCP Xăng dầu Dầu khí Vũng Áng	5,800	-	0.00	N/A	N/A	UPCOM
29	PSP	CTCP cảng dịch vụ dầu khí Đình Vũ	4,500	7,200	2.27	0.40	N/A	UPCOM
30	PTT	CTCP Vận tải Dầu khí Đông Dương	3,800	-	0.00	0.38	N/A	UPCOM

LỊCH SỰ KIỆN TRONG TUẦN

Lịch đấu giá các công ty

Công ty	VĐL (tỷ đồng)	Tổng số CP chào bán	Giá khởi điểm (đ/cp)	Ngày đấu giá
Công ty TNHH MTV Đầu tư Xây dựng Trường Thịnh	34.69	924.709	10.000	27/10/2011
Công ty cổ phần Thức ăn chăn nuôi Bạc Liêu	17	1.539.717	10.000	26/10/2011
Công ty Tài Chính Cổ phần HANDICO (HAFIC)	350	7.000.000	11.500	11/10/2011
Công ty TNHH MTV Đầu tư Xây lắp và Phát triển Nhà	37.76	1.123.581	10.000	03/08/2011

Danh sách các công ty đã nộp hồ sơ xin niêm yết

Công ty	Địa chỉ đăng ký niêm yết	VĐL (tỷ đồng)	Ngày nộp hồ sơ
Tổng CTCP Đầu tư Xây dựng và Thương mại Việt Nam	HNX	263	03/10/2011
CTCP Supe Phốt phát và Hóa chất Lâm Thao	HNX	540	03/10/2011
CTCP Xuất nhập khẩu Nông sản Thực phẩm Cà Mau	HNX	50	03/10/2011
CTCP Châu Á	HNX	36	27/09/2011
Quỹ Đầu Tư Tăng Trưởng ACB	HOSE	240	19/08/2011

Danh sách các công ty đã được chấp thuận niêm yết

Công ty	Địa chỉ đăng ký niêm yết	VĐL (tỷ đồng)	Ngày được chấp thuận
CTCP Tập đoàn FLC	HSX	170	09/09/2011
CTCP CNG Viet Nam	HSX	162	05/09/2011
CTCP Khai Tác và Chế biến Khoán Sản Lào Cai	HSX	85	05/09/2011
CTCP Thủy Sản Cửu Long	HSX	80	25/08/2011

Lịch niêm yết lần đầu

Công ty	Mã CK	Địa chỉ niêm yết	Vốn điều lệ (tỷ đồng)	Ngày giao dịch
CTCP Tư vấn Điện lực Dầu khí Việt Nam	PPE	HNX	20	20/09/2011
CTCP Gạch Ngói Gốm Xây Dựng Mỹ Xuân	GMX	HNX	53	15/09/2011
CTCP Tập đoàn FLC	FDT	HNX	30,5	12/09/2011
Công ty cổ phần Licogi 14	L14	HNX	28	13/09/2011

Nguồn: HSX, HSX

THỐNG KÊ GIAO DỊCH

HSX

5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch (1 triệu VNĐ)
STB	13,800	13,900	0.72	36,829,209
PNJ	38,900	40,600	4.37	27,704,767
SJS	19,600	20,500	4.59	17,499,156
MBB	11,600	11,700	0.86	14,521,029
OGC	9,200	9,300	1.09	12,434,794

HNX

5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch (1 triệu VNĐ)
VND	10,900	10,600	-2.75	32,904
KLS	10,800	10,500	-2.78	27,698
GBS	15,300	14,800	-3.27	18,799
PVX	9,400	9,000	-4.26	16,725
VCG	10,800	10,400	-3.70	13,124

5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Tăng	± %
NVN	10,000	10,500	500	5.00
GTA	6,000	6,300	300	5.00
CMT	8,100	8,500	400	4.94
CTD	30,800	32,300	1,500	4.87
CIG	4,200	4,400	200	4.76

5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Tăng	± %
DHI	2,900	3,100	200	6.90
L61	6,000	6,400	400	6.67
SDG	27,000	28,800	1,800	6.67
DBT	15,000	16,000	1,000	6.67
NIS	4,600	4,900	300	6.52

5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Giảm	± %
VKP	1,300	1,200	-100	-7.69
BAS	1,900	1,800	-100	-5.26
LM8	10,000	9,500	-500	-5.00
C47	10,000	9,500	-500	-5.00
HU1	8,000	7,600	-400	-5.00

5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Giảm	± %
XMC	10,000	9,300	-700	-7.00
VKC	4,300	4,000	-300	-6.98
PCT	2,900	2,700	-200	-6.90
TLC	2,900	2,700	-200	-6.90
VGP	11,600	10,800	-800	-6.90

5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất

Mã	GT mua (triệu VNĐ)	Mã	GT bán (triệu VNĐ)
PNJ	15,565	VIC	11,877
VIC	11,264	VSH	3,750
FPT	11,232	PNJ	3,077
MBB	7,626	DHG	2,710
REE	6,610	STB	2,689

5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất

Mã	GT mua (triệu VNĐ)	Mã	GT bán (triệu VNĐ)
ACB	2,512	VCG	7,359
AAA	1,120	ACB	2,512
TCT	462	PVX	460
EID	361	SCR	384
HMH	231	PVI	210

KHUYẾN CÁO SỬ DỤNG

Báo cáo này được thực hiện bởi Ban Phân tích - Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí. Những thông tin trong báo cáo này được thu thập từ các nguồn đáng tin cậy và đánh giá một cách thận trọng. Tuy nhiên, Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí không chịu bất kỳ trách nhiệm nào đối với tính chính xác, trung thực, đầy đủ của các thông tin được cung cấp cũng như những tổn thất có thể xảy ra khi sử dụng báo cáo này. Mọi thông tin, quan điểm trong báo cáo này có thể được thay đổi mà không cần báo trước. Báo cáo này được xuất bản với mục đích cung cấp thông tin và hoàn toàn không hàm ý khuyến cáo người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán.

Người đọc cần lưu ý: Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí có thể có những hoạt động hợp tác với các đối tượng được nêu trong báo cáo và có thể có xung đột lợi ích với các nhà đầu tư.

Báo cáo này thuộc bản quyền của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí. Mọi hành vi in ấn, sao chép, sửa đổi nội dung mà không được sự cho phép của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí đều được coi là sự vi phạm pháp luật.

THÔNG TIN LIÊN HỆ

Ban Phân tích

E -mail: research@psi.vn

Tel: (84-4) 3934 3888



PSI CHỨNG KHOÁN DẦU KHÍ

Trụ sở chính:

18 Lý Thường Kiệt, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội - ĐT: (84-4) 39343888; Fax: (84-4) 39343999

Chi nhánh Hà Nội

Tầng 1, 18 Lý Thường Kiệt, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội – ĐT: (84-4)39343888; Fax: (84-4)39343999

Chi nhánh Nam Định

Tầng 1, lô 13+21 Đường Đông A, Khu đô thị mới Hoà Vượng, Nam Định – ĐT: (84-350) 3677989; Fax: (84-350) 3677979

Chi nhánh Thanh Hoá

Tầng 1, số 38A đại lộ Lê Lợi, Thanh Hoá

Chi nhánh Nghệ An

Số 19, Quang Trung, Tp. Vinh, Nghệ An

Chi nhánh Hải Phòng

Số 5, Hồ Xuân Hương, quận Hồng Bàng, Hải Phòng

Chi nhánh TP.HCM:

Số 24 – 26 Hồ Tùng Mậu, Quận I, TP.Hồ Chí Minh - ĐT: (84-8) 39111818; Fax: (84-8) 39111919

Chi nhánh Vũng Tàu:

Phòng 112, Tòa nhà Petro Tower, số 08 Hoàng Diệu, TP.Vũng Tàu – ĐT: (84-64) 62545 20 - 22 - 23 -24 - 26; Fax: (84-64) 6254521

Chi nhánh Đà Nẵng:

Số 55-56 Đường Nguyễn Văn Linh, Quận Hải Châu, Thành phố Đà Nẵng – ĐT: (84-0511) 3899338; Fax: (84-0511) 3899339